

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2019/HS-ST
Ngày 06 ngày 11 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Việt

Bà Hà Thị Nhung

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Đình Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2019/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Giàng A H. Tên gọi khác: Giàng A V. Sinh năm 1986. Nơi sinh: huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản C, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 03/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDĐ: Không. Con ông: Giàng Lữ T (đã chết) và bà Sòng Thị D, sinh năm 1947. Bị cáo có vợ là Hàng Thị S, sinh năm 1988.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 36 tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16.7.2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ ngày 16.7.2019, Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát hiện Giàng A H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Blade, BKS 26B2-356.14 hướng huyện Sông Mã đi thành phố Sơn La có biểu nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã dừng xe, kiểm tra phát hiện tại cốp dưới yên xe có 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu đen bên trong chứa 02 gói trong đó 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu đỏ bên trong chứa 04 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp hồng phiến (Methamphetamine) và 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng bên trong chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen nghi là nhựa thuốc phiện. H khai là ma túy của H mục đích tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và kiểm tra thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, vỏ màu đen; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade, BKS 26B2-356.14.

Quá trình điều tra Giàng A H khai nhận:

Khoảng 10 giờ ngày 16.7.2019, Giàng A H mang theo 300.000 VNĐ, điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Blade, BKS 26B2-356.14 đi từ nhà tại bản C, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đến huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực thuộc địa phận xã Mường Hung, huyện Sông Mã, H gặp và hỏi mua 300.000 VNĐ ma túy hồng phiến và thuốc phiện của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, người đó đồng ý bán và lấy từ trong người ra 04 viên hồng phiến được gói bằng mảnh nilon màu đỏ, 01 gói thuốc phiện được gói bằng mảnh nilon màu trắng sau đó gói 02 gói lại vào mảnh nilon màu đen đưa cho H. H nhận gói ma túy đồng thời lấy tiền trả cho người đàn ông. Người đàn ông tự giới thiệu tên là N rồi bỏ đi. H giấu gói ma túy vừa mua trong cốp dưới yên xe và điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực bản N, xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên.

Ngày 17.7.2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong để cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với vật chứng nghi là chất ma túy thu của Giàng A H, kết quả xác định:

Khối lượng 04 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp hồng phiến (Methamphetamine) thu giữ khi bắt quả tang là 0,40 gam, trích rút toàn bộ, ký hiệu M1 để giám định.

Tổng khối lượng chất nhựa dẻo màu nâu đen nghi là nhựa thuốc phiện thu giữ khi bắt quả tang là 19,41 gam, trích rút 3,99 gam, ký hiệu M2 để giám định. Vật chứng còn lại 15,42 gam ký hiệu T.

Ngày 17.7.2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 1272/KLMT, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,40 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là chất ma túy; Loại Thuốc phiện (nhựa thuốc phiện); tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 3,99 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,40 gam loại Methamphetamine và 19,41 gam, loại Thuốc phiện (nhựa thuốc phiện)”.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 80/CT-VKSMS ngày 08.10.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Giàng A H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng A H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Giàng A H từ 17 đến 22 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy vỏ bao bì niêm phong gói tang vật ban đầu được niêm phong theo quy định, mảnh nilon gói ma túy ban đầu, tang vật còn lại là 15,42 gam nhựa thuốc phiện.

Tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen (kèm theo 01 sim) thu giữ khi bắt quả tang Giàng A H.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade, BKS 26B2-356.14 cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hàng Thị S.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa bị cáo Giàng A H đã khai nhận: Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 16.7.2019 H đã mua trái phép 300.000VNĐ Methamphetamine (hồng phiến) và nhựa thuốc phiện mục đích để sử dụng, cùng ngày H bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ 0,4 gam Methamphetamine và 19,41 gam nhựa thuốc phiện.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 19 giờ 00 phút ngày 16.7.2019; biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 1272/KLMT ngày 17.7.2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La; phù hợp với các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn và không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, với việc tàng trữ trái phép 0,4 gam Methamphetamine và 19,41 gam nhựa thuốc phiện để sử dụng cho bản thân đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng A H đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm*: Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, nhận thức được việc mua, tàng trữ

nhằm mục đích sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo*, xét thấy: Bị cáo Giàng A H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2006, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 36 tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 45/2006/HS-ST ngày 18.8.2006. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các khoản thu nộp án phí của bản án trên và thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định: bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân không có tài sản riêng gì có giá trị. Tuy nhiên, cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade, BKS 26B2-356.14, mua tháng 11.2018, trị giá 23.000.000VNĐ. Mặc dù Kiểm sát viên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy rằng: Chiếc xe máy là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Hàng Thị S, đây là tài sản có giá trị lớn. Do vậy, cần áp dụng khoản 5 Điều 249; khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo số tiền là 5.000.000VNĐ để sung công quỹ Nhà nước.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với vỏ bao bì niêm phong gói tang vật ban đầu được niêm phong theo quy định, mảnh nilon gói ma túy ban đầu, tang vật còn lại là 15,42 gam nhựa thuốc phiện là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen (kèm theo 01 sim) thu giữ khi bắt quả tang Giàng A H. Xét thấy là tài sản hợp pháp của bị

cáo, không liên quan đến việc phạm tội, cần tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade, BKS 26B2-356.14, đăng ký xe mang tên bị cáo Giàng A H, đây là phương tiện liên quan đến việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định là tài sản chung của vợ chồng Giàng A H và Hàng Thị S, Sua không biết việc H sử dụng vào việc phạm tội. Trong quá trình điều tra, ngày 27.9.2019 cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả chiếc xe máy trên cho Sua để quản lý, sử dụng. Xét thấy việc trả lại chiếc xe cho đồng sở hữu là có căn cứ, cần chấp nhận.

[7] *Về nguồn gốc ma túy*: H khai mua của một người đàn ông không quen biết, tự giới thiệu tên là N tại khu vực xã Mường Hung, huyện Sông Mã, việc mua bán không có ai biết, chứng kiến do đó cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xác minh là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Giàng A H (Giàng A V) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A H (Giàng A V) 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 16.7.2019).

Phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 5.000.000VNĐ (Năm triệu đồng).

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy vỏ bao bì niêm phong gói tang vật ban đầu được niêm phong theo quy định, mảnh nilon gói ma túy ban đầu, tang vật còn lại là 15,42 gam nhựa thuốc phiện.

Tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen (kèm theo 01 sim) thu giữ khi bắt quả tang Giàng A H.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo và vợ là Hàng Thị S 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade, BKS 26B2-356.14.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Thị Thu Hà